



SƠN LÓT EPOXY KẼM PHOSPHATE BENZO

EPOXY ZINC PHOSPHATE PRIMER BENZO

ĐẶC TÍNH FEATURES

Là loại sơn lót chống rỉ hai thành phần. Được sản xuất trên cơ sở nhựa Epoxy, chứa hàm lượng bột kẽm phosphate, kết hợp với chất đóng rắn polyamide. Sản phẩm có độ bám dính tốt, mang lại khả năng ức chế và chống ăn mòn.
It is a two-component anti-rust primer. Produced on the basis of epoxy resin, containing a high content of zinc phosphate powder, combined with a polyamide curing agent. The product has good adhesion, provides inhibitory and anti-corrosion ability.

CÔNG DỤNG USAGE

Dùng làm lớp sơn lót/trung gian chống ăn mòn trên các bề mặt sắt, thép như nhà xưởng, máy móc, cầu tháp, tàu thuyền, các khu vực biển, nhà máy thủy điện ... Sản phẩm sử dụng trong môi trường khí quyển (không ngập nước).
Used as primer/intermediate anti corrosion on iron and steel surfaces such as factories, machinery, tower bridges, ships, marine areas, hydropower plants...Product used in atmospheric environment (non-immersion).

MÀU SẮC COLORS

Thông thường/Typically: Nâu đỏ/Reddish brown (EXR-K9), Ghi xám/Gray (EXL-K8)

THÔNG SỐ SẢN PHẨM SPECIFICATION

Thể tích chất rắn/Volume Solid: 58 ± 2 %
Tỷ trọng (hỗn hợp)/Density (mix): 1.5 - 1.7 kg/l

CHUẨN BỊ BỀ MẶT SURFACE PREPARATION

Bề mặt cần sơn phải được xử lý sạch và khô, không còn dầu mỡ, bụi bẩn tạp chất. Xử lý bề mặt theo St 2 - St 3 hoặc Sa 2 – Sa 2.5, tiêu chuẩn ISO 8501-1.

The surface to be painted must be clean and dry, free of grease, dirt and impurities. Surface treatment St 2 - St 3 or Sa 2 - Sa 2.5, according to ISO 8501-1.

Sau khi xử lý bề mặt trong vòng 30 phút cần sơn lót ngay để tránh hiện tượng bị rỉ. Nếu bị gỉ lại thì tiến hành xử lý theo chỉ định ban đầu.

After treating the surface within 30 minutes, it should be primed immediately to avoid rusting. If rust occurs again, treat as originally specified.

DỤNG CỤ SƠN EQUIPMENTS

Súng phun yếm khí/Airless spray:

- Áp suất phun/Pressure at nozzle: 150 -200 kg/cm²
- Cỡ béc/Nozzle tip (inch/1000): 17
(phụ thuộc độ dày yêu cầu/depends on dry film thickness)
- Khoảng cách từ súng phun sơn đến cấu kiện cần sơn khoảng 0.4m
The distance between nozzle and substrate is approximate 0.4m

Có thể dùng: Cọ quét, con lăn cho trường hợp dặm vá, diện tích nhỏ cần cẩn thận để đạt độ dày.

Can be used: Brush, roller for patching, small areas need to be careful to achieve thickness

TỶ LỆ PHA MIXING RATIO

Khuấy, quậy đều phần A và phần B (đóng rắn) theo tỷ lệ 3:1 theo thể tích.

Stirred well component A and component B (hardener) by volume 3:1

CHẤT PHA LOÃNG THINNER

Chất pha loãng N809 Benzo, tỷ lệ pha loãng 5% - 15% theo thể tích.

Thinner N809 Benzo, 5% - 15% by volume.

THỜI GIAN SỬ DỤNG TIME FOR USING

Trong vòng 5 giờ ở 30°C kể từ khi pha sơn.

Within 5 hours at 30°C from mixing paint.

**ĐỘ DÀY
MÀNG SƠN⁽¹⁾**
FILM THICKNESS

Màng sơn ướt/Wet film thickness: 115 -150 µm
(đã tính dung môi/solvent included)
Màng sơn khô/Dry film thickness: 55 – 80 µm

ĐỘ CHE PHỦ⁽¹⁾
COVERAGE

Độ phủ lý thuyết/Theoretical coverage: 7.0 – 10.0 m²/l
⁽¹⁾ Có thể thay đổi dựa trên đặc tính bề mặt, điều kiện môi trường, phương pháp sơn, độ dày sơn, và những yếu tố khác.
It can vary depending on surface characteristics, environmental conditions, painting method, paint thickness, and other factors.

**THỜI GIAN KHÔ,
PHỦ LỚP KẾ TIẾP⁽²⁾**
DRY TIME, OVERCOATING⁽²⁾

Nhiệt độ bề mặt Substrate temperature	15°C	30°C	40°C
Khô bề mặt, giờ Touch dry, hours	5	2.5	1.5
Khô để đi lên được (tối thiểu, giờ) Walk-on-dry, minimum	8-12	6-8	5-7
Khô để sơn lớp kế tiếp (tối thiểu, giờ) Dry to over coat, min, hours	4.5	2.5	1.5
Khô hoàn toàn, ngày Full dry, days	10	7	5

⁽²⁾ Bảng thông số được xác định tại DFT 65 ± 5 µm, thông gió. Thời gian khô sẽ bị ảnh hưởng bởi các yếu tố môi trường như nhiệt độ, độ ẩm, cũng như độ dày thi công.
The specification table is determined at a DFT of 65 ± 5 µm, with ventilation. The drying time will be influenced by environmental factors such as temperature, humidity, as well as the thickness of the application.

BAO BÌ
PACKAGING

Bộ 17.5 lít : Phần A (Base) + Phần B (Hardener)
Set 17.5 litter: Comp A (Base) + Comp B (Hardener)
Bộ 5 lít : Phần A (Base) + Phần B (Hardener)
Set 5 litter: Comp A (Base) + Comp B (Hardener)

HẠN BẢO QUẢN
STORAGE PERIOD

Sử dụng tốt nhất trong 12 tháng
Using within 12 months for best quality

Việc chuẩn bị bề mặt là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng đáng kể đến tính chất, độ bền và hiệu suất của hệ sơn. Nhà sản xuất sẽ đưa ra khuyến cáo phù hợp dựa trên từng trường hợp cụ thể.

Surface preparation is critical, as it significantly impacts the properties, durability, and performance of the coating system. The manufacturer will provide suitable recommendations based on specific conditions.

Khi màng sơn epoxy tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời (UV), các tính chất cơ lý hóa của màng sơn sẽ suy giảm nhanh chóng, dẫn đến hiện tượng phai màu và phấn hóa. Cần thực hiện các biện pháp che chắn thích hợp trước khi lắp dựng.

Direct exposure of epoxy coatings to sunlight (UV) rapidly degrades their physical and chemical properties, resulting in issues such as fading and chalking. Proper shielding measures should be taken prior to installation.

Thông tin trong bảng thông số kỹ thuật sản phẩm dựa trên kiến thức và kinh nghiệm thực tế tốt nhất của nhà sản xuất. Tuy nhiên, do sản phẩm thường được sử dụng ngoài tầm kiểm soát của chúng tôi, chúng tôi chỉ có thể đảm

CHÚ Ý QUAN TRỌNG
IMPORTANT NOTE

bảo chất lượng vốn có của sản phẩm. Nhà sản xuất có quyền thay đổi các thông số mà không cần thông báo trước.

The information provided in the product technical data sheet represents the manufacturer's best knowledge, based on testing and practical experience. However, as the product is often applied beyond the manufacturer's control, we can only guarantee its inherent quality. The manufacturer reserves the right to modify specifications without prior notice.

Bảng thông số kỹ thuật nên được tham khảo cùng với sự hướng dẫn của nhân viên kỹ thuật của nhà sản xuất. Mọi chi tiết xin vui lòng truy cập trang web của chúng tôi: sonbenzo.com

The technical data sheet should be used in conjunction with guidance from the manufacturer's technical staff. For more details, please visit our website: sonbenzo.com

TTT ban hành ngày 01 tháng 11 năm 2024

TTT issued on Nov 01, 2024



BENZO[®]

Bảng dữ liệu kỹ thuật này thay thế cho bảng dữ liệu kỹ thuật ban hành ngày 31.10.2023

The technical data sheet replaces the one issued on 31.10.2024

Sản phẩm của CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI - SẢN XUẤT TÂN TRƯỜNG THỊNH
62/1A đường Thới Tam Thôn 6, ấp 24, xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam